

MS. CHI ENGLISH

Name: _____

Date:/...../20.....

Class: L5

Tel: 038 255 2594

GLOBAL STAGE 5: UNIT 4 – WHEN I GROW UP

GRAMMAR 1

A. GRAMMAR - THE INFINITIVE OF PURPOSE (Động từ nguyên mẫu chỉ mục đích)

- Công thức: “to + V-inf”

- Cách dùng:

1. Sử dụng động từ nguyên mẫu chỉ mục đích để giải thích mục đích của một hành động hoặc của một việc nào đó.

- Ví dụ:

Action	Why?
They used recycled materials (Họ đã sử dụng các vật liệu tái chế)	→ to build the house. (để xây dựng ngôi nhà.)
This house installed solar panels (Ngôi nhà này đã lắp đặt các tấm pin mặt trời)	→ to provide energy and save money. (để cung cấp năng lượng và tiết kiệm tiền.)

2. Sử dụng động từ nguyên mẫu chỉ mục đích để trả lời cho câu hỏi “Why ...?”

- Ví dụ:

Why ...?	Answer
Why did they collect rainwater? (Tại sao họ thu thập nước mưa?)	→ To water the vegetable garden in summer. (Để tưới nước cho vườn rau vào mùa hè.)
Why do they have grass on the roof? (Tại sao họ có cỏ trên mái nhà?)	→ To keep the house warm. (Để giữ ấm cho ngôi nhà.)

B. TỪ VỰNG MỞ RỘNG

No	New words	Meaning	No	New words	Meaning
1	treehouse (n)	nhà ở trên cây	2	field (n)	cái sân (bóng đá)

* Lưu ý: n = Noun: Danh từ, V-inf = Infinitive: Động từ nguyên mẫu.

* Con học thuộc nghĩa của từ, chỉnh phát âm theo từ điển và chép mỗi từ 2 dòng vào vở ghi.

C. HOMEWORK (Lưu ý: Con không sử dụng dạng viết tắt của các trợ động từ ở thể phủ định.)

I. Match the two halves of the sentence or the conversation. (Nối hai nửa của câu hoặc đoạn đối thoại.)

A
0. In class, we work in groups
1. Why are you turning off the lights?
2. Henry is catching a train
3. Why is Alex buying flowers?
4. Lola is saving money
5. Why are you collecting wood?

B
A. To save energy.
B. To build a treehouse (<i>nhà ở trên cây</i>).
C. To give to his mum.
D. to share our ideas.
E. to visit his grandma.
F. to buy her mum a present.

Your answer:

0. <u>D</u>	1. _____	2. _____	3. _____	4. _____	5. _____
-------------	----------	----------	----------	----------	----------

II. Complete the text with the verbs in the box using the infinitive of purpose. (Hoàn thành văn bản với các động từ trong hộp sử dụng động từ nguyên mẫu chỉ mục đích.)

water	learn	relax	grow	provide	play
--------------	--------------	--------------	-------------	----------------	-------------

My favorite place at school is the area outside. It has something for everyone! There is a big field (*cái sân*) (0) **to play** football and do other sports. There is a playground to play games and run around, and a small garden with picnic tables (1) _____ and talk with our friends. We have another garden (2) _____ vegetables and there is a big water tub to collect rainwater. We collect rainwater (3) _____ the vegetables. We also have some chickens (4) _____ eggs. Our teacher says the garden and chickens help us (5) _____ where food comes from!

Write **TRUE / FALSE / NOT GIVEN** for the following statements. (Viết **TRUE / FALSE / NOT GIVEN** cho các câu sau.)

0. At school, the area outside is my favorite place.	TRUE
1. My school does not have any fields to play sports.	_____
2. I often talk with my teachers in the classroom.	_____
3. We do not have any chickens to provide eggs.	_____

III. Complete the following sentences. (Hoàn thành các câu sau đây.)

0. He / the / carelessly. / drives / most

→ **He drives the most carelessly.**

1. Sue / wakes / earlier / on Monday. / usually / up

→ _____.

2. sing / terrible / We / I / have got / voices, / but / the worst / of all.

→ _____.

3. He / fluently / than / speaks / English / less / me.

→ _____.

4. slowly / He / walked / as / as / turtle. / a

→ _____.

IV. Complete the sentences using the infinitive of purpose with your own ideas. (Hoàn thành các câu bằng cách sử dụng động từ nguyên mẫu chỉ mục đích với ý tưởng của riêng con.)

0. They used recycled materials **to build the house.**

1. Lisa went to the library _____.

2. Ben went to school _____.

3. Mark went to the supermarket _____.

4. Anna went to her bedroom _____.
5. My family went to the cinema _____.

V. Write a paragraph (60 – 80 words) to answer the question: “Why should we study English?”. (Viết đoạn văn (60 - 80 từ) để trả lời câu hỏi: “Tại sao chúng ta nên học tiếng Anh?”)

Some clues:

- Do you like English? (*Con có thích tiếng Anh không?*)
- Is English important to your future? (*Tiếng Anh có quan trọng với tương lai của con không?*)
- What benefits of learning English can you get? (*Con có thể có được lợi ích gì khi học tiếng Anh?*)

Lưu ý: Con hãy sử dụng các từ vựng và ngữ pháp đã được học ở Unit 4 vào bài viết của mình.

Useful vocab:

Communicate with foreigners (*giao tiếp với người ngoại quốc*), get a good job (*có một công việc tốt*), travel or study abroad (*đi du lịch nước ngoài, đi du học*)...

Test 1

PART 4

QUESTIONS 16–20

For each question, choose the correct answer.

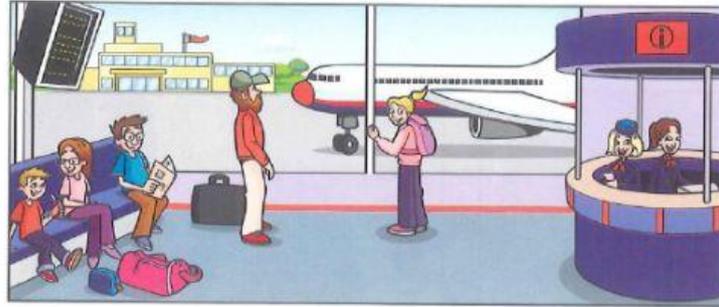


- 16 You will hear a woman talking on the radio about her job.
What's her job?
- A engineer
 - B mechanic
 - C pilot
- 17 You will hear a woman talking to a friend about a film.
What does she say about the film?
- A It was funny.
 - B It was true.
 - C It was scary.
- 18 You will hear a sports coach talking to some footballers.
What would the coach like them to become better at?
- A running with the ball
 - B getting goals
 - C working as a team
- 19 You will hear two friends talking about a website.
Why does Julia prefer to buy clothes from the website?
- A It offers the latest fashions.
 - B The discounts are excellent.
 - C Orders always arrive quickly.
- 20 You will hear two colleagues talking together.
Why was the man not at the meeting this morning?
- A He had to go to the dentist.
 - B He had other work to do.
 - C He wasn't feeling well.

22

Part 6
 – 5 questions –

Read the diary and write the missing words. Write one word on each line.



Tuesday

Example

Today was the first day of our holiday.

- 1 We arrived the airport late because we drove there and the roads were very busy. After we showed our tickets, we
- 2 waited for about half an and then we got on the plane. I sat next to the window so I could watch everything and Mum sat next to me.
- 3 Dad had sit behind us.
- 4 When we got to the island was four o'clock in the afternoon.

Later we went to an expensive restaurant for dinner.

- 5 I fish then chocolate ice cream!